

NGUYÊN TẮC THỰC TIỄN TRONG GIẢNG DẠY TRIẾT HỌC

ThS. Trần Thiên Tú
Phó Trưởng Khoa LL M-LN, TTHCM

Triết học là hệ thống lý luận được rút ra từ thực tiễn và phục vụ thực tiễn. Thực tiễn rất quan trọng đối với lý luận, nó là nguồn gốc, cơ sở, là động lực để phát triển lý luận. Thực tiễn trở thành hiện thực trực tiếp của lý luận, của tư tưởng. Thực tiễn còn là thước đo, tiêu chuẩn của chân lý, cho nên lý luận phải gắn liền với thực tiễn. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “*sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa Mác – Lênin*”, “*Lý luận mà tách rời thực tiễn là lý luận suông, thực tiễn mà không có lý luận là thực tiễn mù quáng*”¹.

Nguyên tắc thực tiễn nói lên thực chất cách mạng của Mác và Ăng ghen trong lĩnh vực triết học: “*Các nhà triết học trước kia chỉ biết giải thích thế giới bằng nhiều cách khác nhau. Song vấn đề là ở chỗ cải tạo thế*

giới”². Nguyên tắc này cũng xuất phát từ nguyên lý giáo dục của Đảng ta: Học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội. Do đó, nắm lý luận chính trị phải biết vận dụng lý luận đó vào thực tiễn cách mạng.

Chính vì vậy, nguyên tắc thực tiễn là một trong những nguyên tắc hàng đầu của lý luận dạy học và đặc biệt là trong giảng dạy triết học. Nguyên tắc này xuất phát từ những đặc điểm khách quan của bộ môn, xuất phát từ mục đích và yêu cầu của giảng dạy triết học. Nó có tác dụng định hướng cho một bài giảng, dù người giảng viên sử dụng các phương pháp, hình thức giảng dạy nào đi chăng nữa thì cũng không bao giờ được xa rời thực tiễn.

Với tầm quan trọng như vậy, trong dạy học nói chung và triết học nói riêng phải

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 496.

² C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, tập 3. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1994, tr. 12.

đảm bảo được nguyên tắc thực tiễn, tức phải đáp ứng các yêu cầu:

Một là, xuất phát từ nhu cầu thực tiễn, thực tiễn phải là cơ sở, nguồn gốc của lý luận, của nội dung bài học. Thực tiễn đặt ra những vấn đề đòi hỏi lý luận phải giải quyết một cách thấu đáo. Giảng dạy nói chung và giảng dạy triết học nói riêng phải đảm bảo được việc giải quyết các vấn đề mà thực tiễn đặt ra.

Hai là, phục vụ, cải tạo thực tiễn. Vấn đề này giải đáp cho câu hỏi: giảng dạy, học tập lý luận để làm gì? Lý luận chỉ có giá trị khi được áp dụng vào thực tiễn, nếu không, nó chỉ mang tính giáo điều, xa rời cuộc sống. Đối với giảng viên, điều này thể hiện ở chỗ huy động được kiến thức của mình phục vụ hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học. Còn thể hiện ở học viên ở chỗ sử dụng hiệu quả kiến thức đã được học vào thực tiễn công tác.

Ba là, đảm bảo tính chân thực, khoa học. Tất cả các học thuyết triết học đều phải có cơ sở lý luận của nó. Triết học Mác - Lênin là học thuyết kế thừa nhiều thành tựu khoa học hiện đại, đã được khoa học chứng minh. Quá trình giảng dạy triết học phải làm toát lên được tính khoa học của nó, như vậy mới thấy được tính vượt trội của triết học Mác - Lênin so với các học thuyết triết học khác. Ngoài ra, trong quá trình trình bày nội dung học thuyết, giảng viên phải dùng các luận cứ khoa học và thực tiễn chứng minh.

Để đảm bảo nguyên tắc thực tiễn, đáp ứng đặc thù của bộ môn, giảng viên triết học phải thực hiện quy trình từ khâu chuẩn bị soạn giảng cũng như lên lớp như sau:

1. Quá trình chuẩn bị trước khi dạy học

Khi xây dựng kế hoạch dạy học cần lựa chọn những tri thức cơ bản, phù hợp với những điều kiện tự nhiên, với hoàn cảnh thực tiễn xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, điều đó làm học viên nhanh chóng thích ứng và tham gia tích cực, có hiệu quả trong buổi học.

Về nội dung dạy học phải tập trung những vấn đề quan trọng để học viên nắm vững tri thức lý thuyết, thấy rõ nguồn gốc của những tri thức đó và vai trò của tri thức khoa học đối với thực tiễn; phải vạch ra phương hướng ứng dụng tri thức khoa học vào hoàn cảnh cụ thể đất nước, của địa phương; phải phản ánh tình hình thực tiễn vào nội dung dạy học.

Về phương pháp dạy học cần chọn những phương pháp có khả năng khai thác vốn sống của học viên để minh họa, để đặt ra và giải quyết những vấn đề lý luận như phương pháp phỏng vấn nhanh, hỏi chuyên gia, lấy ý kiến ghi bảng, ... Cần vận dụng có đổi mới những phương pháp dạy học tích cực làm cho học viên nắm nhanh và nắm chắc những tri thức lý thuyết và vận dụng những tri thức lý thuyết đó vào giải quyết những tình huống khác nhau.

1. Trong quá trình giảng dạy

Trên cơ sở những nội dung chính của bài giảng, giảng viên phải xác định những nội dung lý luận nào cần sử dụng thực tiễn để chứng minh. Thực tiễn đa dạng phong phú, từ lao động sản xuất, chính trị xã hội đến thực nghiệm khoa học; tùy vào nội dung bài mà giảng viên phải chọn sử dụng loại thực tiễn nào phù hợp; từ đó, định hướng cách áp dụng lý luận vào cuộc sống.

Trong giảng dạy triết học, các vấn đề lý luận và thực tiễn phải được giảng viên trình bày một cách thống nhất, làm sao để lý luận triết học thường xuyên liên hệ chặt

chê với thực tiễn xã hội, phản ánh kịp thời sự biến đổi của đời sống xã hội. Đất nước đang thời kỳ đổi mới với những thay đổi trên tất cả mọi lĩnh vực. Những thay đổi trong đời sống thực tiễn phải được giảng viên kịp thời nắm bắt và đưa vào trong nội dung bài giảng của mình. Lý luận triết học không phải là một cái gì xong xuôi, cứng nhắc, mà nó đầy tính sáng tạo và phải luôn được bổ sung bằng những kết luận mới được rút ra từ thực tiễn sinh động.

Tuy nhiên, các kết luận triết học không phải là những lời giải đáp trực tiếp cho từng vấn đề cụ thể phong phú, đa dạng, mà là cơ sở có giá trị định hướng về mặt phương pháp luận. Do đó, trong quá trình giảng dạy, cần phân tích làm cho học viên nắm được cơ sở lý luận, khía cạnh phương pháp luận của các vấn đề cần truyền đạt, từ đó họ có thể lý giải được những vấn đề thực tiễn.

Một trong những nhiệm vụ quan trọng trong giảng dạy triết học ở trường chính trị là phải tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Khi giảng các quy luật, các nguyên lý của triết học, cần gắn với thực tiễn đường lối chính sách cách mạng của Đảng.

Khi trình bày các nguyên lý, phạm trù, quy luật, cần lấy những ví dụ minh họa mang tính thực tiễn, thường xuyên liên hệ lý luận với thực tiễn. Tuy nhiên, không nên trình bày theo kiểu minh họa, thuyết minh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, mà phân tích một cách có căn cứ lý luận; vận dụng phương pháp luận biện chứng duy vật để luận giải các vấn đề thực tiễn. Giảng dạy triết học là làm cho học viên hiểu được, nắm được cơ sở lý luận, khía cạnh phương pháp luận của đường lối, chủ trương, chính sách đang thực thi trong

đời sống, từ đó có thể tự phân tích, nhận định, đánh giá những vấn đề thực tiễn mới nảy sinh.

Để làm được điều trên đòi hỏi người giảng viên phải rèn luyện, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để đạt những tiêu chuẩn nhất định. Đó là trình độ nắm vững những sự kiện, thực tiễn, hiểu đường lối, chính sách của Đảng, trình độ hiểu biết lịch sử, đồng thời phải có vốn sống thực tế, có năng lực sư phạm nhất định.

Sinh thời, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*Học tập Chủ nghĩa Mác – Lênin là học tập cái tinh thần xử trí mọi việc đối với mọi người và đối với bản thân mình; là học tập những chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác – Lênin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta. Học để mà làm*”³, “*lý luận phải liên hệ với thực tế*”⁴. Ngắn gọn mà đầy đủ, sâu sắc, Người đã yêu cầu giáo dục lý luận chính trị phải biết gắn lý luận với thực tiễn cuộc sống, công tác.

Gần đây, chúng ta hay đề cập nhiều đến phương pháp giảng dạy mới: Lấy học viên làm trung tâm, tạo tính chủ động, tính sáng tạo cho bản thân người học, giảng viên chỉ đóng vai trò người định hướng, nhà tổ chức trong quá trình dạy học. Với đặc thù của môn triết học Mác - Lênin thì phương pháp hiệu quả nhất là giảng dạy gắn lý luận vào đời sống thực tiễn, gắn những nguyên lý, những phạm trù trừu tượng của bài giảng vào giải quyết những vấn đề rất cụ thể của cuộc sống, làm rõ tính khoa học và cách mạng của học thuyết. Đó chính là điều kiện để đảm bảo nguyên tắc thực tiễn trong dạy và học triết học./.

³ Sđd, tập 9, tr. 292.

⁴ Sđd, tập 8, tr. 496.